

**BỘ XÂY DỰNG**

Số: **737** /QĐ-BXD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **05** tháng **9** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp thông tin, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 18/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp thông tin, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Kinh tế xây dựng, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, T.P trực thuộc T.Ư;
- Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành các tỉnh, T.P trực thuộc T.Ư;
- Lưu: VT, Cục KTXD.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Bùi Hồng Minh**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ

**Quản lý, vận hành, cung cấp thông tin, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 737 /QĐ-BXD ngày 05 / 9 /2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

### Chương I. Quy định chung

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, cung cấp thông tin, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng (sau đây gọi là hệ thống cơ sở dữ liệu).
2. Thông tin, dữ liệu liên quan đến các công trình, dự án thuộc danh mục bí mật Nhà nước không thuộc phạm vi áp dụng Quy chế này.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
3. Các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, dự án PPP.
5. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân không thuộc các đối tượng quy định nêu trên tham gia hệ thống cơ sở dữ liệu.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. *Địa chỉ tên miền:* cuckinhtxd.gov.vn là địa chỉ internet để truy cập vào hệ thống cơ sở dữ liệu, trong đó cung cấp thông tin, dữ liệu và các phần mềm dùng chung để khai thác thông tin, dữ liệu.
2. *Hệ thống hạ tầng kỹ thuật:* là các thiết bị, máy móc phục vụ duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu, gồm: thiết bị mạng, thiết bị bảo mật, hệ thống máy chủ, lưu trữ và các thiết bị hỗ trợ khác.

3. *Quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu*: là công việc quản lý, cập nhật, kiểm soát nội dung của hệ thống cơ sở dữ liệu.

4. *Phần mềm dùng chung*: là các chương trình được cung cấp cho người có tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu, gồm: phần mềm truy cập hệ thống cơ sở dữ liệu; phần mềm lập dự toán; phần mềm tính chỉ số giá xây dựng; phần mềm tính suất vốn đầu tư.

5. *Tài liệu hướng dẫn sử dụng*: là tài liệu mô tả cách thức sử dụng các chức năng, các phần mềm dùng chung của hệ thống cơ sở dữ liệu.

#### **Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu**

1. Hệ thống cơ sở dữ liệu được quản lý, vận hành tập trung, thống nhất; cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước; cung cấp thông tin phục vụ việc xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của các chủ thể có liên quan. Thông tin, dữ liệu cung cấp, cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu phải bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, kịp thời, thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

2. Việc thu thập, cung cấp các thông tin, dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu phải bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo nhiệm vụ; có sự phối hợp chặt chẽ trong việc thu thập thông tin, dữ liệu; tận dụng tối đa nguồn thông tin, dữ liệu sẵn có; đảm bảo thực hiện hiệu quả, khả thi, tiết kiệm kinh phí, nguồn lực; thông tin, dữ liệu đã được kiểm tra, xử lý và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu theo quy định có giá trị pháp lý như hồ sơ, văn bản dạng giấy.

3. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm pháp lý đối với thông tin, dữ liệu do mình cung cấp, cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

4. Hệ thống cơ sở dữ liệu phải được kiểm tra, đánh giá định kỳ hàng năm để đảm bảo an toàn thông tin; việc quản lý, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng.

#### **Điều 5. Danh mục thông tin, dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu**

1. Danh mục thông tin, dữ liệu do các cơ quan quản lý nhà nước ban hành, công bố, bao gồm:

- a) Định mức xây dựng;
- b) Đơn giá xây dựng công trình;
- c) Giá vật liệu xây dựng;
- d) Đơn giá nhân công xây dựng;

- d) Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;
- e) Chỉ số giá xây dựng;
- g) Suất vốn đầu tư xây dựng.

2. Danh mục thông tin, dữ liệu tham khảo, bao gồm:

a) Thông tin, dữ liệu về định mức, đơn giá, giá xây dựng công trình do các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cung cấp vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

b) Thông tin, dữ liệu về giá vật liệu xây dựng, giá thiết bị công trình, giá ca máy và thiết bị thi công trên thị trường do cá nhân, tổ chức có chức năng sản xuất, kinh doanh cung cấp vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

c) Các thông tin, dữ liệu tham khảo nêu tại điểm a, b khoản 2 Điều này phải được người có thẩm quyền công bố xác nhận và được cơ quan quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu kiểm tra, xác thực trước khi cập nhật vào hệ thống.

3. Biểu mẫu thông tin, dữ liệu quy định tại Phụ lục I.

## **Chương II. Quản lý, vận hành, cung cấp thông tin, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu**

**Điều 6. Quy định về quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu và quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật**

1. Cục Kinh tế xây dựng – Bộ Xây dựng:

a) Quản trị, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, xử lý các vấn đề nghiệp vụ phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống.

b) Xây dựng, ban hành quy trình quản trị, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

c) Cấp tài khoản cho các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia hệ thống cơ sở dữ liệu; phân quyền quản lý, sử dụng dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân theo chức năng, nhiệm vụ của các đối tượng theo quy định.

d) Ban hành tài liệu hướng dẫn sử dụng; hướng dẫn các cá nhân, tổ chức sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu.

đ) Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá việc sử dụng và cập nhật, cung cấp thông tin, dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu của các cá nhân, tổ chức.

e) Thường xuyên kiểm tra, rà soát thông tin, dữ liệu do các cá nhân, tổ chức cung cấp vào hệ thống cơ sở dữ liệu; tổ chức kiểm tra, xác thực thông tin, dữ liệu do cá nhân, tổ chức cung cấp vào hệ thống cơ sở dữ liệu trong trường hợp cần thiết.

g) Giám sát việc khai thác, chia sẻ thông tin, dữ liệu, đảm bảo an ninh thông tin, an toàn hệ thống. Trong quá trình vận hành khi gặp sự cố liên quan đến hoạt động của hệ thống cơ sở dữ liệu cần thông báo và phối hợp với Trung tâm Thông tin – Bộ Xây dựng để khắc phục, xử lý.

h) Phối hợp với Trung tâm Thông tin và các đơn vị liên quan định kỳ rà soát lỗ hổng bảo mật, theo dõi, phát hiện những thông tin dữ liệu không an toàn bảo mật để kịp thời xử lý.

i) Phối hợp với Trung tâm Thông tin về tích hợp chia sẻ dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu vào Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ Xây dựng, đáp ứng yêu cầu triển khai Chính phủ điện tử tại Bộ Xây dựng.

k) Bảo đảm để các tổ chức, cá nhân thực hiện cập nhật, khai thác thông tin được cấp quyền truy cập và cập nhật trong từng thành phần dữ liệu; đảm bảo việc quản lý chặt chẽ đối với quyền truy cập, cập nhật thông tin trong hệ thống.

l) Phối hợp với Trung tâm Thông tin sao lưu dữ liệu định kỳ nhằm phòng tránh trường hợp sai hỏng, mất dữ liệu trong quá trình quản lý, sử dụng.

m) Cung cấp danh sách các cơ quan, tổ chức cá nhân tham gia trực tiếp vào hệ thống cơ sở dữ liệu khi Bộ Xây dựng có yêu cầu.

n) Tổng hợp, báo cáo số liệu chiết xuất từ hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý chuyên ngành.

o) Lập dự toán kinh phí hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ cho các công tác: quản trị, vận hành, bảo trì, nâng cấp, duy trì các yêu cầu nghiệp vụ phù hợp với sự thay đổi của pháp luật hiện hành đảm bảo hệ thống cơ sở dữ liệu vận hành ổn định.

## 2. Trung tâm Thông tin – Bộ Xây dựng:

a) Quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật của hệ thống cơ sở dữ liệu, đảm bảo hệ thống vận hành an toàn, thông suốt.

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Kinh tế xây dựng xây dựng quy chế quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật của hệ thống cơ sở dữ liệu.

c) Sao lưu định kỳ dữ liệu hệ thống để phòng rủi ro về sự cố ảnh hưởng đến cơ sở dữ liệu.

d) Đảm bảo tốc độ kết nối internet cho hệ thống cơ sở dữ liệu.

đ) Thực hiện quản trị hệ thống để đảm bảo an ninh thông tin và an toàn hệ thống, thực hiện tích hợp dữ liệu của hệ thống với Trung tâm tích hợp dữ liệu chung của Bộ Xây dựng.

e) Phối hợp với Cục Kinh tế xây dựng trong quản lý hệ thống, hướng dẫn, giám sát các tài khoản tham gia hệ thống đảm bảo an ninh, an toàn kỹ thuật, bảo mật thông tin cho hệ thống khi thực hiện cập nhật và khai thác dữ liệu.

g) Xử lý kịp thời các sự cố liên quan đến việc vận hành hệ thống.

h) Bảo đảm an toàn thông tin, chống truy cập trái phép bằng hệ thống tường lửa, phần mềm chống virus; xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá định kỳ để đảm bảo an toàn thông tin.

i) Phối hợp với Cục Kinh tế xây dựng thực hiện tích hợp chữ ký số vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

k) Phối hợp với Cục Kinh tế xây dựng trong việc nâng cấp và chỉnh sửa hệ thống.

l) Lập dự toán kinh phí hàng năm phục vụ việc duy trì vận hành, bảo dưỡng, nâng cấp và đảm bảo an ninh, an toàn cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hệ thống cơ sở dữ liệu và đường truyền tốc độ cao; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 7. Quy định về tài khoản quản trị và tài khoản sử dụng hệ thống**

1. Tài khoản quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu do Cục Kinh tế xây dựng, Bộ Xây dựng quản lý.

2. Quy định về tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu:

a) Có hai loại tài khoản: tài khoản cá nhân và tài khoản tổ chức.

b) Các cơ quan, tổ chức đăng ký tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu theo mẫu quy định tại Mẫu số 1 Phụ lục II. Mỗi cơ quan, tổ chức được đăng ký một hoặc nhiều tài khoản tùy theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động.

c) Cá nhân đăng ký tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu theo mẫu quy định tại Mẫu số 2 Phụ lục II hoặc đăng ký trực tuyến trên hệ thống cơ sở dữ liệu. Mỗi cá nhân được đăng ký 01 tài khoản để sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu.

d) Các cơ quan, tổ chức đăng ký thay đổi thông tin tài khoản khi có thay đổi thông tin của tổ chức, thông tin của người quản lý, sử dụng tài khoản của tổ chức theo mẫu quy định tại Mẫu số 3 Phụ lục II.

đ) Tài khoản của tổ chức hay cá nhân được định dạng, phân quyền khai thác, sử dụng, cung cấp thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu căn cứ trên thông tin do tổ chức, cá nhân đó cung cấp khi đăng ký.

e) Các cá nhân, tổ chức có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định và phải chịu trách nhiệm với thông tin đăng ký tài khoản do mình cung cấp.

g) Đơn vị quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu có trách nhiệm kiểm tra tính xác

thực của thông tin, kích hoạt cho các tài khoản tham gia hệ thống cơ sở dữ liệu khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đăng ký theo quy định.

h) Tổ chức, cá nhân được cấp tài khoản chịu trách nhiệm bảo mật tài khoản, bảo mật dữ liệu và quản lý, sử dụng tài khoản theo đúng mục đích, chức năng quy định.

i) Tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu của cá nhân, tổ chức có thể bị khóa, xóa khỏi hệ thống nếu vi phạm các quy định tại Quy chế này.

k) Để truy cập được vào hệ thống cơ sở dữ liệu và để sử dụng được các phần mềm dùng chung, máy vi tính của người sử dụng phải được kết nối internet và phải được cài đặt một trong các trình duyệt web sau: Mozilla Firefox 40.0, Internet Explorer 10.0, Chrome/Chromium 50.0 trở lên.

3. Các cơ quan, tổ chức đăng ký tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu phải ban hành quy định nội bộ về quản lý, sử dụng tài khoản; quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm của cá nhân được giao quản lý, sử dụng tài khoản của tổ chức; quy định rõ chế tài xử lý đối với cá nhân được giao nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp, cập nhật thông tin vào hệ thống cơ sở dữ liệu nhưng không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không tuân thủ chế độ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 7 Điều 8; quy định rõ trách nhiệm bàn giao tài khoản và dữ liệu khi không còn quản lý, sử dụng tài khoản của tổ chức.

### **Điều 8. Quy định về trách nhiệm kiểm tra, tổng hợp, cung cấp thông tin**

1. Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan đăng ký tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu và chịu trách nhiệm:

a) Kiểm tra, rà soát đối với thông tin, dữ liệu do tổ chức mình ban hành, công bố đã được đưa vào hệ thống cơ sở dữ liệu; kịp thời bổ sung nếu thông tin chưa đầy đủ và chủ động liên hệ với cơ quan quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu để hiệu chỉnh nếu có sự sai khác giữa thông tin, dữ liệu đã ban hành, công bố với thông tin, dữ liệu được đưa vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

b) Thu thập, tổng hợp, kiểm tra, cung cấp thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 1 Điều 5 do tổ chức mình ban hành, công bố theo chức năng, nhiệm vụ vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn về xây dựng (sở xây dựng, các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành) đăng ký tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu và chịu trách nhiệm:

a) Kiểm tra, rà soát đối với thông tin dữ liệu do địa phương ban hành, công bố đã được đưa vào hệ thống cơ sở dữ liệu; kịp thời bổ sung nếu thông tin chưa đầy đủ và chủ động liên hệ với cơ quan quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu để hiệu chỉnh nếu có sự sai khác giữa thông tin, dữ liệu đã ban hành, công bố với thông tin, dữ liệu được đưa vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

b) Thu thập, tổng hợp, kiểm tra, cung cấp thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 1 Điều 5 do địa phương ban hành, công bố vào hệ thống cơ sở dữ liệu theo lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công, ủy quyền.

3. Sở xây dựng và các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đăng ký tài khoản sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu; thực hiện các nội dung quy định tại điểm a, b khoản 2 theo chức năng, nhiệm vụ và ủy quyền của ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4. Khuyến khích các cá nhân, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tham gia sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin, dữ liệu theo lĩnh vực hoạt động của mình vào hệ thống cơ sở dữ liệu theo danh mục thông tin quy định tại khoản 2 Điều 5.

5. Yêu cầu đối với thông tin, dữ liệu cung cấp vào hệ thống cơ sở dữ liệu:

a) Thông tin, dữ liệu cung cấp vào hệ thống cơ sở dữ liệu phải được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử (file định dạng PDF) đã được cơ quan, tổ chức xác thực ban hành, công bố (có chữ ký, đóng dấu của tổ chức) và kèm theo tệp dữ liệu điện tử (file Microsoft Excel) theo đúng hình thức, biểu mẫu quy định tại Phụ lục I hoặc tải biểu mẫu trên hệ thống cơ sở dữ liệu. Thông tin, dữ liệu giữa văn bản điện tử và tệp dữ liệu kèm theo phải đảm bảo đồng nhất.

b) Thông tin, dữ liệu cung cấp vào hệ thống cơ sở dữ liệu sử dụng phông chữ Unicode theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 và gõ dấu tiếng Việt. Các tài liệu dùng hệ phông chữ khác với Unicode, phải được chuyển đổi sang định dạng phông chữ Unicode theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 trước khi đưa vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

c) Đối với các thông tin, dữ liệu theo các báo cáo định kỳ và đột xuất của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải có xác nhận của người có thẩm quyền ban hành.

d) Đối với các thông tin, dữ liệu lấy từ kết quả điều tra, khảo sát phải được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu.

đ) Thông tin, dữ liệu mà các cá nhân, tổ chức cung cấp để cập nhật vào danh mục thông tin, dữ liệu tham khảo và thông tin thị trường quy định tại khoản 2 Điều 5 phải có xác nhận của người có thẩm quyền công bố, cung cấp; cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin có trách nhiệm cung cấp các hồ sơ, tài liệu kèm theo để



cơ quan quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu kiểm tra, xác thực trước khi cập nhật vào hệ thống.

6. Các thông tin, dữ liệu phải đảm bảo phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác tình hình của từng khu vực, tình hình của thị trường. Khi cần hiệu chỉnh, bổ sung đối với thông tin, dữ liệu đã cập nhật vào hệ thống thì cá nhân, tổ chức phải gửi văn bản cho cơ quan quản lý hệ thống dữ liệu để làm căn cứ, xem xét thực hiện trên hệ thống cơ sở dữ liệu.

7. Chế độ cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu:

a) Cơ quan chuyên môn của các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm cập nhật các thông tin, dữ liệu về định mức, giá xây dựng lên hệ thống cơ sở dữ liệu chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành.

b) Sở xây dựng của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm cập nhật các thông tin, dữ liệu về giá vật liệu xây dựng định kỳ hàng tháng, hàng quý lên hệ thống cơ sở dữ liệu, chậm nhất 5 ngày làm việc kể từ ngày công bố; cập nhật các thông tin, dữ liệu về định mức, giá xây dựng và chỉ số giá xây dựng chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành.

c) Các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm cập nhật các thông tin, dữ liệu về định mức, giá xây dựng theo lĩnh vực quản lý nhà nước lên hệ thống cơ sở dữ liệu chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành.

d) Các cá nhân, tổ chức có hoạt động liên quan đến lĩnh vực xây dựng cập nhật các thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 2 Điều 5 theo lĩnh vực hoạt động của mình khi có phát sinh thông tin, dữ liệu mới.

8. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính pháp lý và tiến độ cập nhật thông tin, dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu.

9. Các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, dữ liệu để cập nhật vào danh mục thông tin, dữ liệu tham khảo quy định tại khoản 2 Điều 5 được coi là đồng ý cho các chủ thể khác được phép sử dụng thông tin, dữ liệu đó mà không có yêu cầu về tính bản quyền, quyền tác giả.

### **Điều 9. Quy định về khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu**

1. Tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản và đủ điều kiện kích hoạt được cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu và phần mềm dùng chung từ hệ thống cơ sở dữ liệu, cụ thể gồm:

a) Khai thác, sử dụng danh mục thông tin, dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu.

b) Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về định mức, giá xây dựng và chỉ số giá xây dựng theo quy định của pháp luật được công khai, phổ biến rộng rãi.

c) Sử dụng các chức năng và các phần mềm dùng chung có trên hệ thống cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác chuyên môn.

2. Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu có trách nhiệm:

a) Truy cập đúng địa chỉ tên miền, đúng tài khoản được cấp; không được làm lộ mã khóa truy cập.

b) Chỉ được khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu trong phạm vi được phân quyền; không xâm nhập trái phép vào hệ thống cơ sở dữ liệu; sử dụng thông tin, dữ liệu đúng mục đích.

c) Không được thay đổi, xóa, hủy, sao chép, tiết lộ, hiển thị, di chuyển trái phép một phần hoặc toàn bộ dữ liệu; không được tạo ra hoặc phát tán chương trình phần mềm làm ảnh hưởng, sai lệch thông tin, dữ liệu; kịp thời thông báo cho cơ quan quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về những sai sót của thông tin, dữ liệu. Các hành vi sai trái đối với hệ thống cơ sở dữ liệu đều phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

d) Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước; Luật An ninh mạng; chịu trách nhiệm về sai phạm trong khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu.

3. Các tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin tham khảo, thông tin thị trường quy định tại khoản 2 Điều 5 tự chịu trách nhiệm đối với việc sử dụng thông tin, dữ liệu đó.

4. Việc khai thác, sử dụng thông tin của hệ thống cơ sở dữ liệu phải tuân thủ theo đúng các quy định của Luật Giao dịch điện tử, Luật Công nghệ thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **Điều 10. Kinh phí bảo đảm cho việc quản lý, vận hành, nâng cấp, mở rộng, cập nhật thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu**

1. Kinh phí quản lý, vận hành, bảo trì, khai thác sử dụng, mở rộng và nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu được bảo đảm từ nguồn kinh phí chi ngân sách thường xuyên hàng năm của Bộ Xây dựng; kinh phí mở rộng và nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu được đảm bảo từ nguồn chi đầu tư phát triển và các nguồn vốn nhà nước hợp pháp khác do Bộ Xây dựng quản lý.

2. Kinh phí tổ chức thực hiện, cung cấp, cập nhật thông tin, khai thác sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan chuyên môn thuộc các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và sở xây dựng, các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp hàng năm./.

## PHỤ LỤC I

### BIỂU MẪU THÔNG TIN, DỮ LIỆU

(Ban hành kèm theo Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp thông tin, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng tại Quyết định số 737/QĐ-BXD ngày 05/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I	Biểu mẫu thông tin định mức chi phí	từ Mẫu số I.1 đến Mẫu số I.3
II	Biểu mẫu thông tin định mức sử dụng vật liệu xây dựng	từ Mẫu số II.1 đến Mẫu số II.3
III	Biểu mẫu thông tin định mức dự toán	từ Mẫu số III.1 đến Mẫu số III.3
IV	Biểu mẫu thông tin đơn giá xây dựng công trình	từ Mẫu số IV.1 đến Mẫu số IV.3
V	Biểu mẫu thông tin giá ca máy và thiết bị thi công	từ Mẫu số V.1 đến Mẫu số V.2
VI	Biểu mẫu thông tin đơn giá nhân công xây dựng	từ Mẫu số VI.1 đến Mẫu số VI.2
VII	Biểu mẫu thông tin giá vật liệu xây dựng	từ Mẫu số VII.1 đến Mẫu số VII.2
VIII	Biểu mẫu thông tin suất vốn đầu tư xây dựng	từ Mẫu số VIII.1 đến Mẫu số VIII.4
IX	Biểu mẫu thông tin chỉ số giá xây dựng	Từ Mẫu số IX.1 đến Mẫu số IX.6

## **PHẦN I**

# **BIỂU MẪU THÔNG TIN ĐỊNH MỨC CHI PHÍ**

**ĐỊNH MỨC CHI PHÍ**

**THÔNG TIN CHUNG**

Tên tập định mức (\*):  
.....

Cơ quan ban hành/công bố (\*):  
.....

Ngày tháng văn bản (\*):  
.....

Số hiệu văn bản (\*):  
.....

Hiệu lực:  
.....

**Ghi chú:** Các thông tin (\*) là bắt buộc.





## **PHẦN II**

### **BIỂU MẪU THÔNG TIN ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG VẬT LIỆU XÂY DỰNG**



**ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

**THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên văn bản (\*):  
.....
2. Cơ quan ban hành/công bố (\*):  
.....
3. Ngày tháng văn bản (\*):  
.....
4. Số hiệu văn bản (\*):  
.....
5. Hiệu lực:  
.....

*Ghi chú: Các thông tin (\*) là bắt buộc.*





## **PHẦN III**

### **BIỂU MẪU THÔNG TIN ĐỊNH MỨC DỰ TOÁN**

**ĐỊNH MỨC DỰ TOÁN**

**THÔNG TIN CHUNG**

Tên tập định mức (\*):  
.....  
Cơ quan ban hành/công bố (\*):  
.....  
Ngày tháng văn bản (\*):  
.....  
Số hiệu văn bản (\*):  
.....  
Hiệu lực:  
.....

**Ghi chú:** Các thông tin (\*) là bắt buộc.

**ĐỊNH MỨC DỰ TOÁN**  
THUYẾT MINH VÀ HƯỚNG DẪN

Chương/Mã hiệu (*)	Tên (*)	Nội dung (*)	Ghi chú	Mã cấp trên (*)

**Ghi chú:**

- "Chương/Mã hiệu" dùng ghi tên chương, mã hiệu của nhóm công tác.
  - "Tên" dùng ghi tên nhóm công tác.
  - "Nội dung" dùng ghi nội dung thuyết minh, thành phần công việc... của nhóm công tác.
  - "Ghi chú" dùng ghi nội dung ghi chú của nhóm công tác.
  - "Mã cấp trên" dùng ghi chương/mã hiệu cấp trên của nhóm công tác.
- Các thông tin (\*) là bắt buộc.

**ĐỊNH MỨC DỰ TOÁN**  
CHI TIẾT ĐỊNH MỨC

Mã cấp trên (*)	Mã hiệu (*)	Tên công tác (*)	Đơn vị tính (*)	Thành phần hao phí (*)	Đơn vị (*)	Khối lượng (*)	Ký hiệu

**Ghi chú:**

"Mã cấp trên" dùng ghi mã hiệu cấp trên của công tác.

"Mã hiệu" dùng ghi mã hiệu của công tác.

"Đơn vị tính" dùng ghi đơn vị tính của công tác.

"Đơn vị" dùng ghi đơn vị tính của thành phần hao phí.

"Khối lượng" dùng ghi khối lượng của thành phần hao phí tương ứng.

"Ký hiệu" dùng ghi ký hiệu của thành phần hao phí.

Các mục "mã cấp trên, mã hiệu, tên công tác, đơn vị tính" được nhập cùng dòng.

Các mục "thành phần hao phí, đơn vị, khối lượng, ký hiệu" được nhập cùng dòng.

Các thông tin (\*) là bắt buộc.

## **PHẦN IV**

# **BIỂU MẪU THÔNG TIN ĐƠN GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**



**ĐƠN GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**  
**THÔNG TIN CHUNG**

Tên tập đơn giá (\*): .....

Cơ quan ban hành/công bố (\*): .....

Ngày tháng văn bản (\*): .....

Số hiệu văn bản (\*): .....

Hiệu lực: .....

Định mức sử dụng: .....

Nội dung	Đơn vị	Giá trị
Lương đầu vào	đồng/tháng	
Xăng (*)	đồng/lít	
Dầu Diesel (*)	đồng/lít	
Điện (*)	đồng/kWh	
Hệ số nhiên liệu phụ - động cơ xăng		
Hệ số nhiên liệu phụ - động cơ diesel		
Hệ số nhiên liệu phụ - động cơ điện		

*Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.*

Định mức sử dụng: ghi tên, số hiệu, thời gian ban hành của văn bản định mức sử dụng để lập đơn giá.

**ĐƠN GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**  
**THUYẾT MINH VÀ HƯỚNG DẪN**

<b>Chương/Mã hiệu (*)</b>	<b>Tên (*)</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Ghi chú</b>	<b>Mã cấp trên</b>

*Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.*



## **PHẦN V**

# **BIỂU MẪU THÔNG TIN GIÁ CẢ MÁY VÀ THIẾT BỊ THI CÔNG**

**GIÁ CA MÁY VÀ THIẾT BỊ THI CÔNG**  
**THÔNG TIN CHUNG**

Tên bảng giá ca máy (\*):

Tỉnh/thành phố (\*):

Cơ quan ban hành/công bố (\*):

Ngày tháng văn bản (\*):

Số hiệu văn bản:

Hiệu lực:

Đơn giá nhân công theo văn bản:

Số / ngày tháng năm  
00/01/1900

Nội dung	Đơn vị	Giá trị
Xăng (*)	đồng/lít	
Dầu Diezel (*)	đồng/lít	
Điện (*)	đồng/kWh	
Hệ số nhiên liệu phụ - động cơ xăng		
Hệ số nhiên liệu phụ - động cơ diezel		
Hệ số nhiên liệu phụ - động cơ điện		

*Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.*



## **PHẦN VI**

### **BIỂU MẪU THÔNG TIN ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG**

**ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG**

**THÔNG TIN CHUNG**

- Tên văn bản (\*):  
Tỉnh/thành phố (\*):  
Cơ quan ban hành/công bố (\*):  
Ngày tháng văn bản (\*):  
Số hiệu văn bản (\*):  
Hiệu lực:

*Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.*



**ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG**  
**NỘI DUNG ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG**

Mã hiệu	Vùng	Khu vực	Quận/Huyện (*)	Nhóm (*)	Tên nhân công (*)	Cấp bậc (*)	Hệ số cấp bậc	Trình độ	Điều kiện làm việc	Đơn vị tính (*)	Đơn giá (*)

Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.

## **PHẦN VII**

# **BIỂU MẪU THÔNG TIN GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

**GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

**THÔNG TIN CHUNG**

Tên văn bản (\*):  
Tỉnh/thành phố (\*):  
Cơ quan ban hành/công bố (\*):  
Ngày tháng văn bản (\*):  
Số hiệu văn bản (\*):  
Hiệu lực:

*Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.*



## **PHẦN VIII**

### **BIỂU MẪU THÔNG TIN SUẤT VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

**SUẤT VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**  
THÔNG TIN CHUNG

Tên tập định mức (\*): .....

Cơ quan ban hành/công bố (\*): .....

Ngày tháng văn bản (\*): .....

Số hiệu văn bản (\*): .....

Hiệu lực: .....

*Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.*

SUẤT VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Chương mục/Mã hiệu	Loại công trình (*)	Nội dung (*)	Ghi chú	Mã cấp trên

Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.

SUẤT VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Mã cấp trên	Mã hiệu	Công trình (*)	Đơn vị (*)	Suất vốn đầu tur (*)	Chi phí xây dựng	Chi phí thiết bị

Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.



Mẫu VIII.4

GIÁ XÂY DỰNG TỔNG HỢP BỘ PHẬN KẾT CẤU CÔNG TRÌNH

Mã cấp trên	Mã hiệu	Bộ phận kết cấu (*)	Đơn vị (*)	Giá bộ phận kết cấu (*)

Ghi chú: các thông tin (\*) là bắt buộc.

## **PHẦN IX**

### **BIỂU MẪU THÔNG TIN CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG**

**CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
THÔNG TIN CHUNG**

Tên văn bản (\*):

Tỉnh/thành phố

Cơ quan ban hành/công bố (\*):

Ngày tháng văn bản (\*):

Số hiệu văn bản (\*):

Hiệu lực:

Năm áp dụng/công bố: (\*)

Năm gốc: (\*)

**Ghi chú:**

"Năm áp dụng/công bố" dùng ghi năm áp dụng chỉ số giá.  
Các thông tin (\*) là bắt buộc.



**CHỈ SỐ GIÁ PHÂN XÂY DỰNG**

Năm gốc:	Khu vực	Nhóm công trình (*)	Loại công trình (*)	Đơn vị tính: %														
				Chỉ số giá tháng so với năm gốc	Chỉ số giá tháng so với năm gốc	Chỉ số giá tháng so với năm gốc	Chỉ số giá tháng so với năm gốc	Chỉ số giá năm so với năm gốc	Chỉ số giá tháng so với tháng...	Chỉ số giá quý so với năm gốc	Chỉ số giá quý so với quý...	Chỉ số giá năm so với năm ...						
TT																		

**Ghi chú:**

"Khu vực" dùng ghi khu vực áp dụng chỉ số giá, trường hợp không chia khu vực thì để trống.  
 "Nhóm công trình" dùng ghi Nhóm công trình, ví dụ: Công trình dân dụng...  
 "Loại công trình xây dựng" dùng ghi Loại công trình, ví dụ: Công trình nhà ở, công trình giáo dục, công trình đường dây...  
 Nhập giá trị tháng, quý trong ô bên dưới "Chỉ số giá Tháng" và "Chỉ số giá Quý".  
 Các thông tin (\*) là bắt buộc.





**CHỈ SỐ GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

Năm gốc:	Khu vực	Loại vật liệu (*)	Đơn vị tính: %																
			Chỉ số giá tháng so với năm gốc	Chỉ số giá tháng gốc	Chỉ số giá tháng gốc	Chỉ số giá tháng gốc	Chỉ số giá tháng gốc	Chỉ số giá tháng gốc	Chỉ số giá tháng gốc	Chỉ số giá quý so với năm gốc	Chỉ số giá tháng so với tháng...	Chỉ số giá quý so với quý...	Chỉ số giá năm so với năm ...						
TT																			

**Ghi chú:**

"Khu vực" dùng ghi khu vực áp dụng chỉ số giá, trường hợp không chia khu vực thì ghi để trống.  
 "Nhóm công trình" dùng ghi Nhóm công trình, ví dụ: Công trình dân dụng...  
 "Loại vật liệu" dùng ghi tên vật liệu, ví dụ: Xi măng, cát xây dựng...  
 Nhập giá trị tháng, quý trong ô bên dưới "Chỉ số giá Tháng" và "Chỉ số giá Quý".  
 Các thông tin (\*) là bắt buộc.



## PHỤ LỤC II

### MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ, THAY ĐỔI THÔNG TIN TÀI KHOẢN SỬ DỤNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU

*(Ban hành kèm theo Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp thông tin, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng tại Quyết định số 737 /QĐ-BXD ngày 05 / 9 /2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Mẫu số 1	Phiếu đăng ký tài khoản dành cho tổ chức
Mẫu số 2	Phiếu đăng ký tài khoản dành cho cá nhân
Mẫu số 3	Phiếu thay đổi thông tin tài khoản tổ chức

## MẪU SỐ 1: PHIẾU ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN DÀNH CHO TỔ CHỨC

TÊN CƠ QUAN/TỔ CHỨC ..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
..... Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm .....

### PHIẾU ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN SỬ DỤNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ ĐỊNH MỨC XÂY DỰNG, GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH VÀ CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG

Kính gửi: Cục Kinh tế xây dựng – Bộ Xây dựng

..... (tên Cơ quan/Tổ chức) đăng ký tài khoản sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng với các thông tin như sau:

#### 1. Loại tài khoản đăng ký

- Tài khoản dành cho Tổ chức

#### 2. Thông tin Tài khoản

- Tên cơ quan/tổ chức: .....

- Người đại diện cơ quan/tổ chức: ..... Chức vụ: .....

- Số điện thoại: .....

- Địa chỉ email: .....

- Địa chỉ cơ quan/tổ chức: .....

- Lĩnh vực hoạt động: .....

- Phạm vi hoạt động: .....

#### 3. Thông tin về người quản lý, sử dụng tài khoản<sup>1</sup>

- Họ và tên: ..... Giới tính: .....

- Ngày, tháng, năm sinh: .....

- Số CMT/CCCD/HC: .....

- Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

- Chức vụ: .....

- Đơn vị (Phòng/Ban/...): .....

- Số điện thoại di động: .....

- Địa chỉ email: .....

<sup>1</sup> Mỗi cơ quan, tổ chức được đăng ký một hoặc nhiều tài khoản tùy theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động.

## MẪU SỐ 2: PHIẾU ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN DÀNH CHO CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm .....

### PHIẾU ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN SỬ DỤNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ ĐỊNH MỨC XÂY DỰNG, GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH VÀ CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG

Kính gửi: Cục Kinh tế xây dựng – Bộ Xây dựng

Tôi là ..... (Họ và tên cá nhân) đăng ký tài khoản sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng với các thông tin như sau:

#### 1. Loại tài khoản đăng ký

- Tài khoản dành cho Cá nhân

#### 2. Thông tin Tài khoản

- Họ và tên chủ Tài khoản: ..... Giới tính: .....

- Ngày, tháng, năm sinh: .....

- Số CMT/CCCD/HC: .....

- Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

- Số điện thoại di động: .....

- Địa chỉ email: .....

- Cơ quan công tác: .....

- Lĩnh vực hoạt động: .....

- Phạm vi hoạt động: .....

#### 3. Phần mềm đăng ký sử dụng

Phần mềm lập dự toán

Phần mềm tính chỉ số giá

Phần mềm tính suất vốn đầu tư

Tra cứu CSDL - Cổng thông tin điện tử

#### Ghi chú:

Sau khi hoàn thiện vui lòng gửi bản chụp Phiếu đăng ký tài khoản và 2 mặt CMT/CCCD/HC về email [csdl.cuckinhtexaydung@moc.gov.vn](mailto:csdl.cuckinhtexaydung@moc.gov.vn).

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

#### **4. Phần mềm đăng ký sử dụng**

- Phần mềm lập dự toán
- Phần mềm tính chỉ số giá
- Phần mềm tính suất vốn đầu tư
- Tra cứu CSDL - Cổng thông tin điện tử

**Ghi chú:** Sau khi hoàn thiện vui lòng gửi Phiếu đăng ký tài khoản về Cục Kinh tế xây dựng – 37 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội và bản chụp Phiếu đăng ký tài khoản về email [csdl.cuckinhtexaydung@moc.gov.vn](mailto:csdl.cuckinhtexaydung@moc.gov.vn).

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lưu....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

### MẪU SỐ 3: PHIẾU THAY ĐỔI THÔNG TIN TÀI KHOẢN TỔ CHỨC

TÊN CƠ QUAN/TỔ CHỨC ..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
..... Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm .....

#### PHIẾU THAY ĐỔI THÔNG TIN TÀI KHOẢN SỬ DỤNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ ĐỊNH MỨC XÂY DỰNG, GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH VÀ CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG

Kính gửi: Cục Kinh tế xây dựng – Bộ Xây dựng

..... (tên Cơ quan/Tổ chức) kính đề nghị Cục Kinh tế xây dựng thay đổi thông tin tài khoản sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng với các thông tin như sau:

**1. Tên tài khoản yêu cầu thay đổi thông tin:** .....

**2. Thông tin đề nghị thay đổi:**

**2.1. Khóa tài khoản**

**2.2. Mở khóa tài khoản**

**2.3. Xóa tài khoản**

**2.4. Thay đổi thông tin tài khoản**

**2.4.1. Thông tin tài khoản**

- Tên cơ quan/tổ chức: .....

- Người đại diện cơ quan/tổ chức: ..... Chức vụ: .....

- Số điện thoại: .....

- Địa chỉ email: .....

- Địa chỉ cơ quan/tổ chức: .....

- Lĩnh vực hoạt động: .....

- Phạm vi hoạt động: .....

**2.4.2. Thông tin về người quản lý, sử dụng tài khoản**

- Họ và tên: ..... Giới tính: .....

- Ngày, tháng, năm sinh: .....

- Số CMT/CCCD/HC: .....

- Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

- Chức vụ: .....

- Đơn vị (Phòng/Ban/...): .....
- Số điện thoại di động: .....
- Địa chỉ email: .....

### **2.4.3. Phần mềm đăng ký sử dụng**

- Phần mềm lập dự toán
- Phần mềm tính chỉ số giá
- Phần mềm tính suất vốn đầu tư
- Tra cứu CSDL - Cổng thông tin điện tử

***Ghi chú:*** Sau khi hoàn thiện đề nghị gửi Phiếu thay đổi thông tin tài khoản về Cục Kinh tế xây dựng – 37 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội và bản chụp Phiếu thay đổi thông tin tài khoản về email [csdl.cuckinhtexaydung@moc.gov.vn](mailto:csdl.cuckinhtexaydung@moc.gov.vn).

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lưu....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*